TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀNG MAI **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **509**/2024/QĐST-HNGĐ	*Hoàng Mai, ngày 04 tháng 9 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 473/2024/TLST - HNGĐ ngày 03 tháng 07 năm 2024 giữa:

Nguyên đơn: Anh **Hoa Phong T**, sinh năm 1993;

HKTT: Số X phố A H, phường Đ, quận H, TP. Hà Nội.

Nơi cư trú: Số X tổ B phường Tứ L, quận T, Thành phố Hà Nội;

Bị đơn: Chị **Nguyễn Thị Mai P**, sinh năm 1993;

HKTT: tổ Z phường G, quận H, Thành phố Hà Nội;

Nơi cư trú: số nhà C ngõ N, tổ 25 phường T, quận H, Thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 Bộ luật tố tụng Dân sự.

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân gia đình.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 8 năm 2024.

XÉT THẤY

Anh Hoa Phong T và Chị Nguyễn Thị Mai P kết hôn trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Đ, quận H, thành phố Hà Nội (Giấy chứng nhận kết hôn số 15, ngày 05/03/2018) là hôn nhân hợp pháp.

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 8 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. ***Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:*** Anh Hoa Phong T và Chị

Nguyễn Thị Mai P.

2. *Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:*

- *Về con chung:* Anh Hoa Phong T và Chị Nguyễn Thị Mai P xác nhận trong thời kỳ hôn nhân anh chị có 02 con chung là Hoa Phương Tuệ A, sinh ngày 25/6/2017 và Hoa Đức L, sinh ngày 13/11/2021.

Ly hôn giao con chung là cháu Hoa Phương Tuệ An cho anh Hoa Phong T trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục; giao con chung là cháu Hoa Đức L cho chị Nguyễn Thị Mai P trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục kể từ khi quyết định có hiệu lực pháp luật cho đến khi con chung trưởng thành (đủ 18 tuổi), hoặc cho đến khi có sự thay đổi khác.

Anh chị cùng xác nhận tại thời điểm ly hôn anh chị không có thai chung.

Chị P, anh T có quyền, nghĩa vụ đi lại, thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con chung, ghi nhận sự tự nguyện của anh Hoa Phong T đóng góp 3.000.000 đồng *(Ba triệu đồng)*/tháng cấp dưỡng nuôi con chung, kể từ khi quyết định có hiệu lực pháp luật cho đến khi con chung trưởng thành (đủ 18 tuổi), hoặc cho đến khi có sự thay đổi khác.

- *Về tài sản chung, nhà đất ở chung:* Anh Hoa Phong T và chị Nguyễn Thị Mai P cùng xác nhận không có, không yêu cầu Toà án giải quyết nên không xét.

- *Về nợ chung:* Anh Hoa Phong T và chị Nguyễn Thị Mai P cùng xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

- *Về án phí:* Ghi nhận sự tự nguyện chịu toàn bộ án phí của Anh Hoa Phong T. Anh Hoa Phong T phải chịu 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* án phí ly hôn sơ thẩm. Được trừ vào số tiền 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0033955 ngày 03/07/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Hoàng Mai, Hà Nội. Anh Hoa Phong T tự nguyện sung quỹ nhà nước số tiền 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* còn lại.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- VKSND quận Hoàng Mai;
- Các đương sự;
- UBND phường Đồng Xuân, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội (ĐKKH số: 15, ngày 05/3/2018);
- Lưu hồ sơ./.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Việt Anh